VIETFIRST SECURITIES

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

DAILY MARKET SNAPSHOT 28/04/2020

Vn-index
770,77 -0,76% 195 70 143

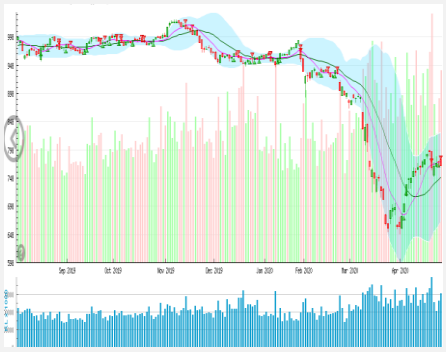

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường suy yếu nhanh chóng sau phiên ATO. Đáng chú ý nhóm dẫn dắt là ngân hàng và các nhóm trụ bị khối ngoại bán khá mạnh như VCB, CTG, BID, VIC, VRE khiến nhóm trên sụt giảm khá nhanh kéo thị trường chung đi xuống. . Nhiều nhóm cổ phiếu khác như bất động sản, dầu khí, dệt may chỉ hưng phấn đôi chút vào đầu phiên giao dịch và nhanh chóng chịu áp lực chốt lời, đẩy lùi giá về sát tham chiếu hoặc giảm nhẹ. Nhóm bất động sản khu công nghiệp vụt tăng mạnh mẽ nhờ kỳ vọng dịch chuyển chuỗi cung ứng về Việt Nam. Tuy nhiên nhà đầu tư cần thận trọng không nên mua đuổi nhóm CP trên khi việc dịch chuyển chuỗi cung ứng là câu chuyện dài hạn và việc chuỗi cung ứng có dịch chuyển hay không cũng chưa thực sự chắc chắn. Nhìn chung thị trường vẫn giữ được xu thế tăng nhưng cơ hội trading không còn nhiều sau nhịp hồi phục nóng vừa qua.

Hnx-index
106,3 -0,63% 98 56 62

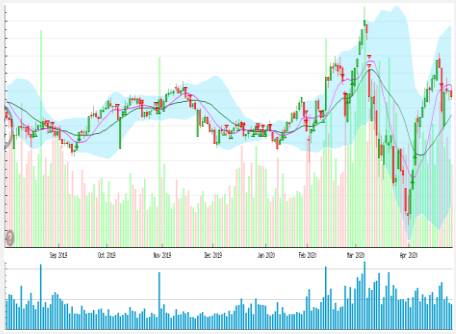

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vnindex tạo nến đỏ đặc sau khi tạo gap mở cửa cho thấy áp lực chốt lời khá lớn. Đặc biệt thanh khoản có dấu hiệu tăng tại phiên giảm điểm là tín hiệu không tốt cho thấy dòng tiền lớn đang thoát ra. Sau giai đoạn tăng mạnh các chỉ báo như MACD, RSI, MFI đang hướng xuống cho thấy đà tăng giá ngắn hạn đang gặp khó khăn. Nhiều khả năng thị trường sẽ điều chỉnh giảm trong những phiên tới. Với kịch bản lạc quan hơn VFS cho rằng thị trường chỉ có thể tích lũy đi ngang ở thời điểm hiện tại, xác suất thị trường tiếp tục tăng mạnh rất khó xảy ra.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường nhiều khả năng đã mất đi đà tăng ngắn hạn thiết lập từ ngày 01/04/2020 với sự suy yếu của một số nhóm cổ phiếu và cổ phiếu dẫn dắt hàng đầu. Toàn thị trường chỉ còn khá ít nhóm cổ phiếu còn giữ được đà tăng ngắn hạn như nhóm nhựa, bất động sản khu công nghiệp. Trong khi đó những nhóm còn lại đang đối mặt với nguy cơ điều chỉnh sau chuỗi thời gian tăng nóng. VFS nhận định thị trường ở thời điểm hiện tại đối mặt với rủi ro giảm điểm với xác suất lớn hơn. Do đó nhà đầu tư nên canh những nhịp hồi phục để hạ dần tỷ trọng đưa tài khoản về trạng thái an toàn.

Với tình hình nền kinh tế cũng như TTCK năm 2020 gặp khá nhiều rủi ro và biến động, nhà đầu tư nên lựa chọn nắm giữ danh mục có triển vọng trong dài hạn với những tiêu chí như ngành nghề triển vọng, tài sản lớn, doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng ổn định, cổ tức tiền mặt cao, ít vay nợ và tích trữ lượng tiền mặt đủ lớn để mua thêm mỗi khi thị trường giảm điểm mạnh. Danh mục chúng tôi khuyến nghị gồm có PHR, NTC, SZL, CTR, MFS, SJS, VGG, VEA, VGG, ABI, VTP.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

DANH MỤC ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VNINDEX

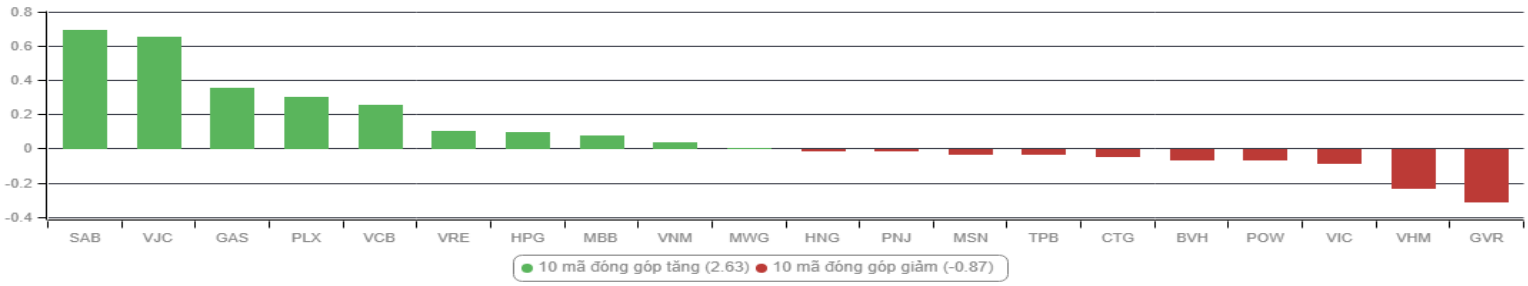

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
63	DPM	13,9	13,95	17/04/2020	18	13				

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt

42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn
53	SIP	87,3	92	25/09/2019	130	80	80	31/01/2020	-13%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
57	PHR	34,15	38,5	02/01/2020	51	34	34	03/02/2020	-11,6%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
58	SZL	40	39	16/01/2020	46	37	37	31/01/2020	-5,12%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
59	BSR	-	7,9	09/01/2020	10	7,2	8,5	22/01/2020	+8%	Đã chốt
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ
56	VTP	120	113	18/12/2019	140	107	107	12/03/2020	-5,3%	Chạm điểm cắt lỗ
60	STB	12,25	10,2	10/01/2020	12	9	10.4	13/03/2020	+4,85%	Đã chốt do tình hình thị trường chung rất xấu
61	CSV	21,25	21,1	21/01/2020	26	19	19	12/03/2020	-9,95%	Chạm điểm cắt lỗ
62	HBC	9,13	10,1	27/02/2020	12	9	9.1	11/03/2020	-9,9%	Chạm điểm cắt lỗ
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

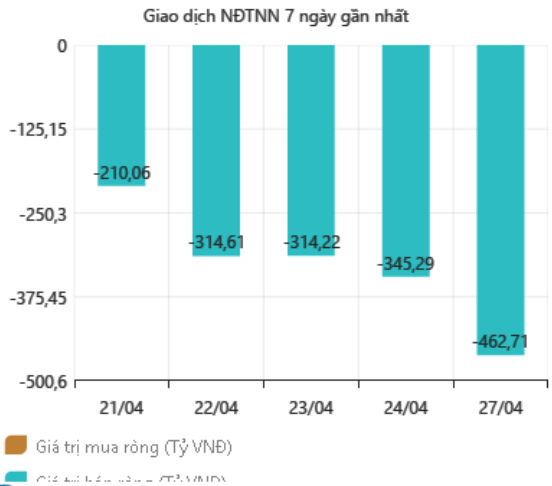

FiinPro

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY

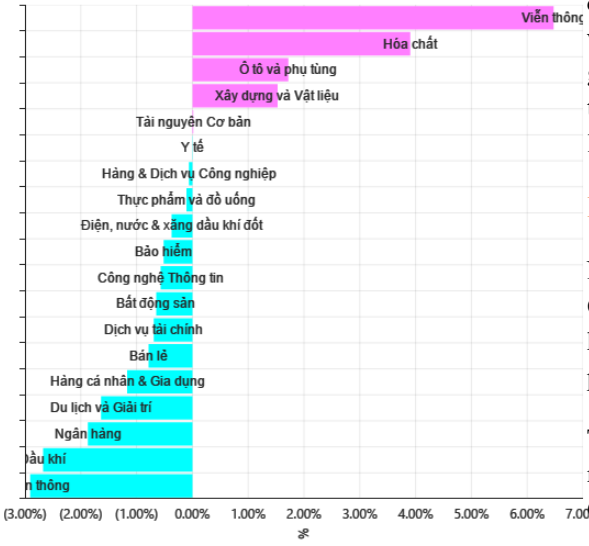

FiinPro

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

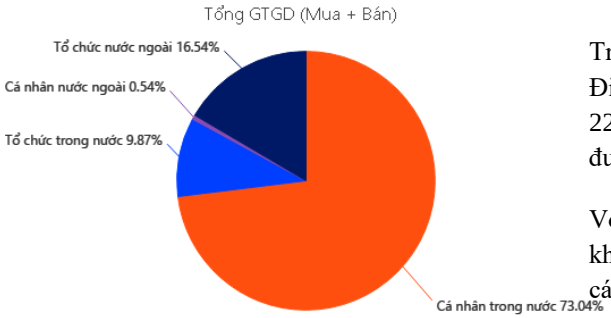

Nguy cơ nợ xấu mảng tín dụng tiêu dùng tăng nhanh

Nợ xấu được cho là vấn đề đáng lo nhất với ngành ngân hàng nhất trong thời gian tới. Sau khi dịch bệnh qua đi, tăng trưởng tín dụng sẽ dần phục hồi và NIM có thể được cải thiện nhờ thay đổi cơ cấu cho vay và huy động, nhưng nợ xấu chỉ có thể được giải quyết nhanh gọn nếu ngân hàng thận trọng trong cho vay, xếp hạng nợ và dự phòng.

Dịch bệnh Covid-19 cũng có nguy cơ khiến nợ xấu tăng nhanh trong mảng tín dụng tiêu dùng. Các công ty tài chính tiêu dùng cung cấp các khoản cho vay tín chấp và thẻ tín dụng cho phân khúc khách hàng đại chúng, trong khi phân khúc này có thu nhập thấp và bị ảnh hưởng nhiều bởi dịch bệnh.

Dịch bệnh đã khiến các công ty nhỏ, các hộ kinh doanh phải tạm thời đóng cửa, hoặc thu hẹp quy mô, dẫn tới việc cắt giảm lương và tăng số lượng người mất việc. Theo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, số người nộp đơn hưởng bảo hiểm thất nghiệp trong tháng 2/2020 đã tăng 70% so với cùng kỳ, lên 47.000 người. Do thu nhập bị ảnhhưởng, dự báo nợ xấu sẽ tăng nhanh trong lĩnh vực tài chính tiêu dùng.

Tuy nhiên, việc nợ xấu tăng trong lĩnh vực này sẽ không mở rộng tới toàn bộ ngành ngân hàng do tỷ lệ thâm nhập của ngành trong lĩnh vực này còn thấp và hiện nay chỉ có 4 ngân hàng tích cực tham gia mảng tài chính tiêu dùng. Ngoài ra, chính phủ Việt Nam đã có một số biện pháp để giúp đỡ người thu nhập thấp, bao gồm một gói hỗ trợ 62 nghìn tỷ cho người lao động bị mất việc, cho vay không lãi suất bởi các ngân hàng cho doanh nghiệp với mục đích trả lương, giảm giá điện 10%. Nợ xấu sẽ tăng nhanh trong lĩnh vực tài chính tiêu dùng nhưng sẽ không hình thành rủi ro cho toàn ngành, tuy nhiên nó sẽ có ảnh hưởng tới các ngân hàng có dư nợ lớn trong lĩnh vực này.

Hàng không thiệt hại nặng hơn kịch bản dự báo

Nhiều doanh nghiệp ngành hàng không chịu thiệt hại nặng nề do dịch, trong đó Tổng công ty Quản lý bay đã giảm 60% doanh thu. Bộ Giao thông cho biết từ 1/4 đến trước 23/4, lượng hành khách vận chuyển hàng không chỉ bằng 1-2% so với trước khi có dịch. Hầu hết đội máy bay phải đậu tại cảng hàng không thay vì đưa vào khai thác.

Tổng công ty Hàng không Việt Nam (VNA) là một trong những doanh nghiệp chịu ảnh hưởng nặng nề nhất với doanh thu hợp nhất trong quý I giảm khoảng 26% so với cùng kỳ 2019. Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV) cũng sụt giảm doanh thu khoảng 24%.

Thiệt hại nặng nhất là Tổng Công ty Quản lý bay (VATM) với mức giảm doanh thu tới 60% do doanh nghiệp này cung cấp dịch vụ cho cả hãng bay nước ngoài. Bộ Giao thông nhận định thiệt hại của ngành hàng không đang xấu hơn so với các kịch bản đã dự báo. Tổng thị trường năm 2020 dự kiến chỉ đạt khoảng 43 triệu khách, giảm 46% so với năm 2019.

Trước đó, trong cuộc họp do Bộ Giao thông chủ trì ngày 27/2, Cục trưởng Cục Hàng không Đinh Việt Thắng nêu ra kịch bản xấu nhất cho tổng thị trường hàng không năm 2020 là giảm 22,6% so với 2019 (kịch bản tháng 6 hết dịch). Ở kịch bản khả quan hơn (tháng 4 khống chế được dịch), tổng thị trường năm 2020 chỉ giảm 15,4%.

Với những thiệt hại vượt dự kiến, Bộ Giao thông kiến nghị nhiều giải pháp hỗ trợ ngành hàng không, trong đó có kết quả bước đầu là việc khôi phục đường bay và tăng tần suất chuyến đến các địa phương trên cả nước từ sau 23/4.

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
04/27/2020	VN30F2005	-0,66%	706,90	710,00	688,00	692,50	209.723	14.651,02
04/27/2020	VN30F2006	-0,54%	698,00	700,00	680,00	683,60	867	59,90
04/27/2020	VN30F2009	-0,42%	694,10	698,90	679,00	683,00	127	8,75
04/27/2020	VN30F2012	-0,83%	697,00	698,40	672,00	680,40	68	4,69

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VAF	4,29	6,98%	10		PXS	3,5	-6,91%	174.810	
VHC	29,15	6,97%	871.950		DXV	2,58	-6,86%	53.540	
DHM	5,37	6,97%	364.240		MDG	12,2	-6,51%	210	
HRC	33	6,97%	530		HTT	0,89	-6,32%	22.720	
QCG	7,71	6,93%	467.190		SGR	14,9	-6,29%	10.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
PVX	0,9	12,50%	326.000		BII	0,7	-12,50%	101.400	
KVC	0,9	12,50%	1.084.900		CLH	18,2	-9,90%	500	
PSI	2,2	10%	5.900		VDL	21,2	-9,79%	1.000	
HHG	1,1	10%	175.500		PGT	5,6	-9,68%	1.000	
TAR	33,2	9,93%	373.800		BTS	3,8	-9,52%	100	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Gía ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VHM	64,5	-0,77%		9.560.330	VCB	66,8	-3,05%		-106.868.610
VIC	92	-1,08%		9.015.850	VPB	21	2,44%		-82.947.460
SAB	180	0,00%		7.257.410	VRE	23,5	-2,08%		-57.829.520
CTD	64	5,61%		5.159.940	VNM	102,8	0,00%		-53.420.860
HPG	21,95	-0,68%		3.809.380	STB	8,99	-1,21%		-37.391.070

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thông khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa triên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website**:** **www.vfs.com.vn**

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 –** Ext**:** **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm*: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.*